TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2024/QĐST-DS	*T, ngày 13 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 197/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S; Địa chỉ: 2 N, phường V, Quận C, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc làm đại diện.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn L, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Trần Hưng Đ theo quyết định ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng giám đốc.

Ông L ủy quyền lại cho ông Lê Hữu T, chức vụ: chuyên viên khách hàng của Ngân hàng TMCP S - chi nhánh P – phòng G làm đại diện theo giấy ủy quyền ngày 04/07/2024 của Trưởng phòng G; Địa chỉ: 3 T, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Phan Hữu C, sinh năm 1996; Nơi ĐKNKTT: Khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: B L, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Hữu C phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng cộng số tiền tính đến ngày 05/11/2024 là 78.881.718 đồng *(bảy mươi tám triệu tám trăm tám mươi mốt nghìn bảy trăm mười tám đồng)* (trong đó nợ gốc 59.533.228 đồng *(năm mươi chín triệu năm trăm ba mươi ba nghìn hai trăm hai mươi tám đồng)* và nợ lãi 19.348.490 đồng *(mười chín triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi đồng))* về khoản tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Về thời gian và phương thức trả nợ cụ thể như sau: Kể từ ngày 30/11/2024, hàng tháng ông Phan Hữu C phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 2.000.000 đồng/tháng *(hai triệu đồng)* cho đến khi trả hết nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 2059765 ngày 07/02/2023 mà hai bên đã ký kết.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 05/11/2024, ông Phan Hữu C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Về án phí: Bị đơn ông Phan Hữu C tự nguyện chịu 1.972.000 đồng *(một triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng phí 1.715.000 đồng *(một triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002813 ngày 07/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *VKSND TP T;*
- *Chi cục THADS Tp T;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang